

Số : 10 /TTr-ĐHĐCĐ

TPHCM, ngày 20 tháng 06 năm 2017

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/05/2016;


Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế tại Công ty cần thiết điều chỉnh, bổ sung một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các điểm sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM hiện hành.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung đính kèm tờ trình.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



The stamp is red and circular, containing the text: "M.S.D.N. 939042347", "CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH". A handwritten signature is written over the stamp.

Phạm Hưng Út

**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM**

(Đính kèm tờ trình số 10/TTr-ĐHDCĐ ngày 20/06/2017)

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Căn cứ liên quan
1	Khoản 3 Điều 5	Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ phần phổ thông được quy định tại <u>Điều 11 Điều lệ này</u>	Khoản 3, Điều 5: Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 11 và Điều 12 Điều lệ này	
2	Điều 9. Thu hồi cổ phần	<p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p> <p>2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.</p> <p>4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng</p>	<p>Điều 9 Thu hồi và mua lại cổ phần</p> <p>1. Thu hồi cổ phần :</p> <p>a. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p> <p>b. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>c. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.</p> <p>d. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy</p>	

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Căn cứ liên quan
		<p>quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 10% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.</p>	<p>là phù hợp.</p> <p>e. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 10% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>f. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.</p> <p>2. Mua lại cổ phiếu của người lao động trong Công ty vi phạm cam kết làm việc lâu dài tại Công ty: Trường hợp cổ đông là người lao động trong Công ty chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết làm việc lâu dài theo Điểm d khoản 2 điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ thì phải bán lại cho Công ty cổ phần toàn bộ số cổ phần đã được mua thêm với giá sát với giá giao dịch trên thị trường nhưng không vượt quá giá đã được mua tại thời điểm cổ phần hóa.</p>	<p>Điểm d khoản 2 điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ.</p>
3	Điều a, Khoản 3 Điều 11	Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 23 và <u>Khoản 2 Điều 31 Điều lệ này</u>	Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 23 và <u>Khoản 5 Điều 31 Điều lệ này</u>	
4	Điều 13. Đại hội	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ	Theo Điều 136 luật Doanh nghiệp

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Căn cứ liên quan
	đồng cổ đông	đồng thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính	đồng thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính <u>hoặc theo gia hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính theo đề nghị của Hội đồng quản trị.</u>	
5	Khoản 3 Điều 16	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi <u>chậm nhất mười (10) ngày khai mạc</u> Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	Khoản 1 điều 139 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13
6	Khoản 5 Điều 16	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến <u>Khoản 4 Điều 17</u> trong các trường hợp sau:	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến <u>Khoản 4 Điều 16</u> trong các trường hợp sau:	
7	Điểm a Khoản 4 Điều 23	Thành viên đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại <u>khoản 4</u> Điều này;	Thành viên đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại <u>khoản 3</u> Điều này;	

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Căn cứ liên quan
8	Điểm h khoản 2 Điều 24	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại <u>điểm m khoản 2 Điều 14 Điều lệ</u> , khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm r khoản 1 Điều 14 Điều lệ , khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;	
9	Bổ sung mục m vào khoản 1 Điều 32	Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát	m. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty	Theo khoản 1 Điều 22 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017